

Số: /QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Đề án “Cơ cấu lại tổng thể hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2045”
(Giai đoạn 1, từ năm 2026 đến năm 2030)**

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;

Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 928/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống quỹ tín dụng nhân dân;

Căn cứ Văn bản số 1187/TTg-KTTH ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg về tăng cường, củng cố hệ thống quỹ tín dụng nhân dân;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-NHNN ngày tháng năm 2026 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại tổng thể hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2045”;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động thực hiện Đề án “Cơ cấu lại tổng thể hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2045”;

xã Việt Nam giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2045” (Giai đoạn 1, từ năm 2026 đến năm 2030) (sau đây gọi tắt là Kế hoạch hành động).

Điều 2. Tổ chức triển khai

1. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước), Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Quỹ tín dụng nhân dân, Hiệp hội Quỹ tín dụng nhân dân Việt Nam và Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch hành động.

2. Các đơn vị căn cứ phân công nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

3. Các quỹ tín dụng nhân dân báo cáo Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực nơi quỹ tín dụng nhân dân đặt trụ sở chính về tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý như sau:

- a) Báo cáo 6 tháng đầu năm trước ngày 30 tháng 6 hằng năm;
- b) Báo cáo năm trước ngày 15 tháng 11 hằng năm;
- c) Kỳ báo cáo đầu tiên là Báo cáo năm 2026 và gửi trước ngày 15 tháng 11 năm 2026.

4. Các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Hiệp hội Quỹ tín dụng nhân dân Việt Nam và Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (thông qua Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng) về tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý như sau:

- a) Báo cáo 6 tháng đầu năm trước ngày 15 tháng 7 hằng năm;
- b) Báo cáo năm trước ngày 01 tháng 12 hằng năm;
- c) Kỳ báo cáo đầu tiên là Báo cáo năm 2026 và gửi trước ngày 01 tháng 12 năm 2026.

5. Trách nhiệm của Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng:

a) Theo dõi, đôn đốc các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Hiệp hội Quỹ tín dụng nhân dân Việt Nam và Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động. Xây dựng mẫu báo cáo gửi các đơn vị thực hiện.

b) Định kỳ tổng hợp, báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (báo cáo 6 tháng đầu năm trước ngày 31 tháng 7 và báo cáo năm trước ngày 15 tháng 12 hằng năm) về tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp xử lý.

6. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực:

a) Theo dõi, đôn đốc quỹ tín dụng nhân dân trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động.

b) Định kỳ tổng hợp báo cáo của các quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn, báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (thông qua Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1638/QĐ-NHNN ngày 31/3/2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Quyết định số 209/QĐ-NHNN ngày 31/01/2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc phê duyệt Đề án “Củng cố và phát triển hệ thống quỹ tín dụng nhân dân đến năm 2020, định hướng đến năm 2030” (Giai đoạn 2, từ năm 2025 đến năm 2030).

Điều 4. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Trưởng Ban Kiểm soát Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam; Chủ tịch Hiệp hội Quỹ tín dụng nhân dân Việt Nam; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc, Trưởng Ban Kiểm soát các quỹ tín dụng nhân dân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- BTV Đảng ủy NHNN;
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Lưu: VP, ATHT4.

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**

Đoàn Thái Sơn